

Số: 238.../CV - Đ1

Phúc Yên, ngày 17 tháng 8 năm 2017

V/v tính học phí học trả nợ, học cải thiện điểm
trong đào tạo tín chỉ năm học 2016 - 2017

Kính gửi: Các phòng, khoa, tổ, trung tâm

Căn cứ Điều lệ Trường Cao đẳng ban hành theo thông tư 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 08 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015 - 2016 đến năm 2020 - 2021 ban hành kèm theo Nghị định số 86/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng chính phủ;

Căn cứ Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập và hỗ trợ học phí cho giáo dục mầm non từ năm học 2016 - 2017 đến năm 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 24/2016/NQ-HĐND ngày 21 tháng 07 năm 2016 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân Tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ Nội dung Khung chương trình và Kế hoạch đào tạo các ngành đào tạo trình độ Cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Quyết định số 249/QĐ-ĐT ngày 25 tháng 08 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Vĩnh Phúc;

Căn cứ vào Biên bản họp của Ban giám hiệu và các đơn vị Phòng, Khoa, Tổ ngày 17/8/2017;

Nhà trường hướng dẫn tạm tính học phí đào tạo đối với những sinh viên học trả nợ, học cải thiện điểm từ năm học 2017 - 2018, cụ thể như sau:

I. CÁCH TÍNH HỌC PHÍ ĐÀO TẠO TÍN CHỈ

$$\text{Học phí 01 tín chỉ} = \frac{\text{Học phí niên chế hiện tại toàn khóa học}}{\text{Tổng số tín chỉ đào tạo toàn khóa}}$$

Trong đó: Học phí niên chế hiện tại toàn khóa = Học phí 01 năm x số năm đào tạo được quy định trong chương trình đào tạo.

Áp dụng cho năm học 2017 - 2018

$$\text{Học phí 01 tín chỉ} = \frac{(90\% \times 530.000\text{đ/tháng}) \times 30 \text{ tháng}}{110 \text{ tín chỉ}} = 130.090 \text{ đ}$$

Mức học phí 01 tín chỉ áp dụng: 130.000đ (Một trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)

II. CÁCH TÍNH HỌC PHÍ ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỌC TRẢ NỢ, HỌC CẢI THIỆN ĐIỂM

1. Học trả nợ

Số tiền sinh viên phải đóng học phí học trả nợ được tính dựa trên mức học phí 01 tín chỉ tại mục I và số sinh viên học trả nợ theo công thức sau:

$$\frac{\text{Học phí/1 tín chỉ} \times \text{Số SV áp dụng (quy mô lớp 5 sinh viên)}}{\text{Số sinh viên học trả nợ}} \times \text{số tín chỉ}$$

Học phí học trả nợ/1 tín chỉ/sinh viên như sau:

STT	Số lượng sinh viên	Học phí /1 tín chỉ
1.	≥ 5	130.000đ
2.	4	163.000đ
3.	3	217.000đ
4.	2	325.000đ
5.	1	650.000đ

2. Học cải thiện điểm

Số tiền sinh viên phải đóng học phí học trả nợ được tính dựa trên mức học phí 01 tín chỉ tại mục I và số sinh viên học trả nợ theo công thức sau:

$$\frac{\text{Học phí/1 tín chỉ} \times \text{Số SV áp dụng (quy mô lớp 10 sinh viên)}}{\text{Số sinh viên học cải thiện}} \times \text{số tín chỉ}$$

Học phí học cải thiện điểm/1 tín chỉ/ sinh viên như sau:

STT	Số lượng sinh viên	Học phí /1 tín chỉ
1.	≥ 10	130.000đ
2.	9	145.000đ
3.	8	163.000đ
4.	7	186.000đ
5.	6	217.000đ
6.	5	260.000đ
7.	4	325.000đ
8.	3	434.000đ
9.	2	650.000đ
10.	1	1.300.000đ

Ghi chú: Định mức thu được áp dụng từ năm học 2017-2018. Trong các năm học tiếp theo nếu có thay đổi về mức thu học phí đối với việc học trả nợ, học cải thiện điểm trong đào tạo tín chỉ nhà trường sẽ có thông báo cụ thể sau.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo (b/c);
- Như kính gửi;
- Lưu ĐT + VT.



HIỆU TRƯỞNG
TS. Trần Thanh Hùng